

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH VINH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 476/QĐ-UBND

Vinh Long, ngày 04 tháng 3 năm 2011

BỘ CÔNG THƯƠNG

ĐẾN

Số: 1420

Ngày: 07/3/11

Thuyền: C.T.M.01

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch phát triển thương mại điện tử
tỉnh Vĩnh Long giai đoạn 2011 - 2015.**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

**THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ
VÀ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**

CÔNG VĂN ĐẾN

CV Số: 2.15

Ngày 29 tháng 03 năm 2011

Lưu hồ sơ:

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số: 57/2006/NĐ-CP ngày 09/6/2006 của Chính phủ về Thương mại điện tử;

Căn cứ Quyết định số: 1073/QĐ-TTg ngày 12/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch tổng thể phát triển thương mại điện tử giai đoạn 2011 - 2015;

Xét tờ trình số: 81/TTr-SCT, ngày 21/01/2011 của Giám đốc Sở Công Thương,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Vĩnh Long giai đoạn 2011 - 2015.

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Giám đốc các sở ngành tỉnh có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố lập kế hoạch phát triển thương mại điện tử hàng năm trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, các sở ngành chức năng có liên quan và địa phương kịp thời báo cáo về Sở Công Thương để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương, Giám đốc các sở, ngành tỉnh có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Bộ Công Thương (b/c);
- TT. TU & HĐND tỉnh (b/c);
- CT, PCT UBND tỉnh (b/c);
- CT UBND các huyện, thành phố (PH thực hiện);
- GD các sở: Kế hoạch & ĐT, Tài Chính, Thông tin & TT, Khoa học & CN (PH thực hiện);
- LĐ VP.UBND tỉnh;
- Phòng NC;
- Lưu: VT, 6.11.02.

27

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



PHAN ANH VŨ

KẾ HOẠCH

Phát triển thương mại điện tử giai đoạn 2011 - 2015 của tỉnh Vĩnh Long

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 476/QĐ-UBND ngày 04 tháng 3 năm 2011 của
Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

Căn cứ Nghị định số: 57/2006/NĐ-CP ngày 09/6/2006 của Chính phủ về Thương mại điện tử;

Căn cứ Quyết định số: 1073/QĐ-TTg ngày 12/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch tổng thể phát triển thương mại điện tử giai đoạn 2011 - 2015;

Căn cứ theo hướng dẫn của Bộ Công thương về xây dựng kế hoạch phát triển thương mại điện tử giai đoạn 2011 - 2015 tại địa phương, tỉnh Vĩnh Long xây dựng kế hoạch phát triển thương mại điện tử giai đoạn 2011 - 2015 như sau:

I. TÌNH HÌNH ỨNG DỤNG THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ TẠI ĐỊA PHƯƠNG VÀ SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH.

1. Thực hiện kế hoạch phát triển thương mại điện tử giai đoạn 2006-2010:

*** Kết quả triển khai thực hiện:**

Những năm qua, Thương mại điện tử trong nước có những bước phát triển mạnh mẽ nhất kể từ khi Việt Nam gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới WTO. Thương mại điện tử (TMĐT) không những góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp và năng lực cạnh tranh quốc gia, thúc đẩy quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Bên cạnh đó, TMĐT còn giúp các doanh nghiệp và người tiêu dùng tiếp cận được thông tin thị trường, giúp doanh nghiệp giảm đáng kể thời gian và chi phí giao dịch, tiếp thị, phát triển quan hệ tìm kiếm đối tác, giảm chi phí sản xuất giúp thanh toán nhanh gọn. Đồng thời, TMĐT còn giúp các cơ quan quản lý nhà nước nắm bắt thông tin chỉ đạo kịp thời,....

Thực hiện Quyết định số: 222/2005/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch tổng thể phát triển Thương mại điện tử giai đoạn 2006 - 2010 và Công văn số: 4288/BTM-TMĐT ngày 17/7/2006 của Bộ Thương mại xây dựng Kế hoạch hoạt động và ngân sách triển khai Kế hoạch tổng thể phát triển Thương mại điện tử giai đoạn 2006 - 2010, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Thương mại Du lịch (nay là Sở Công Thương) xây dựng kế hoạch phát triển Thương mại điện tử giai đoạn 2006 - 2010 trên địa bàn tỉnh. Qua thời gian triển khai thực hiện, đã đạt được các kết quả như sau:

Đã tổ chức 5 cuộc Hội thảo với trên 320 lượt người tham dự nhằm tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về TMĐT, hướng dẫn kỹ năng ứng dụng TMĐT đến cán bộ quản lý nhà nước, các doanh nghiệp. Phối hợp cùng Cục Thương mại

điện tử Bộ Thương mại, Ban quản lý dự án Cổng Thương mại điện tử quốc gia (ECVN) tổ chức lớp tập huấn TMĐT nhằm nâng cao năng lực ứng dụng thương mại điện tử trong công tác quản lý nhà nước tại các sở, ngành và các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh với 80 người tham dự.

Năm 2008, các sở ngành chức năng có liên quan của tỉnh phối hợp với đơn vị tư vấn thực hiện đề tài cấp tỉnh: xây dựng Cổng thương mại điện tử của tỉnh Vĩnh Long. Đề tài đã được nghiệm thu và đang trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện nhằm ứng dụng TMĐT trong hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp và tổ chức 02 lớp tập huấn về Cổng thương mại điện tử cho các chuyên viên chuyên môn của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh nhằm giúp các học viên nắm bắt được các thông tin cơ bản về cổng thương mại điện tử và các kỹ năng triển khai ứng dụng tại doanh nghiệp.

*** Tình hình ứng dụng thương mại điện tử ở Vĩnh Long:**

Đến nay, trên địa bàn tỉnh có khoảng 17.842 thuê bao Internet. Trong đó, ADSL đạt 97% trên tổng số thuê bao Internet; mật độ Internet bình quân đạt 1,7 thuê bao/100 dân; số máy tính đang hoạt động trên địa bàn tỉnh khoảng 96.775 máy, trong đó: doanh nghiệp là 5.340 máy. Cơ sở hạ tầng ứng dụng TMĐT nhìn chung đã đáp ứng nhu cầu khai thác các tiện ích của dịch vụ Internet như theo dõi tin tức, thông tin thị trường, trao đổi qua thư điện tử....

Đối với việc ứng dụng TMĐT của các doanh nghiệp hiện nay trên địa bàn tỉnh là 1.343 doanh nghiệp (chiếm tỷ trọng 53% số doanh nghiệp của tỉnh), trong đó: 98% doanh nghiệp có kết nối Internet băng rộng, hầu hết các doanh nghiệp đã có trang bị máy vi tính và có ứng dụng TMĐT ở mức độ khác nhau; 120 doanh nghiệp có trang Website, việc xây dựng và vận hành trang Website của các doanh nghiệp đã góp phần đẩy mạnh hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, quảng bá doanh nghiệp và sản phẩm đến thị trường trong và ngoài nước.

Để hỗ trợ và tạo điều kiện cho các đơn vị, các doanh nghiệp chào bán qua mạng, hiện tại trên địa bàn tỉnh đã có 2 sàn giao dịch: Sàn giao dịch việc làm tại Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, sàn giao dịch nông sản tại Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Ngoài ra, Tỉnh đã thực hiện nhiều hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức nhiều khóa tập huấn, đào tạo về TMĐT cho các doanh nghiệp. Số lao động công nghệ thông tin trong các đơn vị sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh là 1.137 người.

Tuy đạt được một số thành quả nhất định nhưng nhìn chung hoạt động TMĐT của tỉnh còn nhiều hạn chế cần được khắc phục như: số lượng trang Website của doanh nghiệp còn ít, các trang Web của doanh nghiệp hầu hết chỉ bằng tiếng Việt và đơn thuần chỉ giới thiệu doanh nghiệp và sản phẩm, chưa có chức năng nhận đặt hàng, bán hàng qua mạng. Các doanh nghiệp tham gia các cổng thương mại điện tử như sàn giao dịch điện tử, cổng thương mại điện tử quốc gia..., chưa nhiều. Doanh nghiệp và người tiêu dùng chưa có thói quen mua bán hàng hoá qua mạng....

2. Sự cần thiết phải xây dựng kế hoạch phát triển thương mại điện tử:

Thương mại điện tử là hình thái hoạt động thương mại bằng phương pháp điện tử. Hoạt động thương mại điện tử không chỉ là quá trình mua bán thông thường

mà còn là dịch vụ khách hàng, kết nối các đối tác kinh doanh, thực hiện các giao dịch điện tử,... Từ khi Internet hình thành và phát triển, TMĐT trở thành một hình thức quan trọng của các hoạt động thương mại như tìm đối tác kinh doanh, trao đổi qua fax, Email, đặt hàng qua mạng, thanh toán điện tử,....

Thương mại điện tử đem lại lợi ích rất lớn cho doanh nghiệp, người tiêu dùng và toàn xã hội. Trong bối cảnh hội nhập vào nền kinh tế toàn cầu khi Việt Nam là thành viên WTO, phát triển thương mại điện tử là một nhu cầu cần thiết và cấp bách để kinh tế Vĩnh Long hội nhập và phát triển, nâng cao sức cạnh tranh của doanh nghiệp trong tỉnh trên thị trường trong nước và quốc tế.

Đối với doanh nghiệp, TMĐT giúp doanh nghiệp nắm được thông tin phong phú về thị trường và đối tác, giúp tiết kiệm chi phí sản xuất, chi phí bán hàng và tiếp thị. Thông qua Internet TMĐT còn giúp cho người tiêu dùng và các doanh nghiệp giảm đáng kể thời gian và chi phí giao dịch, người tiêu dùng được cung cấp đầy đủ về thông tin sản phẩm, thuận lợi cho việc lựa chọn hàng hóa, dịch vụ và nhà cung cấp. Đối với xã hội, sự phát triển mạnh mẽ của thương mại điện tử đã làm thay đổi phương thức kinh doanh, giao dịch truyền thống, đem lại những lợi ích to lớn cho xã hội. Bên cạnh đó, TMĐT còn tạo điều kiện cho việc thiết lập và củng cố mối quan hệ giữa các thành phần tham gia vào quá trình thương mại. Đồng thời, tạo điều kiện để sớm tiếp cận nền kinh tế số hoá.

Chúng ta có thấy rõ lợi ích mà TMĐT mang lại cho cộng đồng nhưng việc ứng dụng thương mại điện tử hiện nay không chỉ riêng tỉnh ta mà còn cả các địa phương khác còn gặp nhiều khó khăn và thách thức. Đối với nhiều người, nhiều doanh nghiệp, phương thức giao dịch và kinh doanh bằng các phương tiện điện tử còn chưa quen thuộc, độ tin cậy của các phương tiện điện tử cũng như tính pháp lý của các giao dịch điện tử chưa cao. Bên cạnh đó, việc mở rộng giao dịch thương mại qua mạng cũng tiềm ẩn nhiều rủi ro, người tiêu dùng hiện nay quen mua sắm trực tiếp tại cửa hàng....

Từ các vấn đề trên cho thấy, để phát triển TMĐT cần phải xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể để từng bước khai thác có hiệu quả hoạt động ứng dụng TMĐT trên địa bàn tỉnh bằng những hoạt động như: triển khai pháp luật về TMĐT; phổ biến, tuyên truyền nâng cao nhận thức về TMĐT; củng cố tổ chức, xây dựng đội ngũ, nâng cao hiệu quả và năng lực quản lý nhà nước về thương mại điện tử; cung cấp trực tuyến các dịch vụ công liên quan tới hoạt động sản xuất, kinh doanh; Phát triển và ứng dụng công nghệ, dịch vụ thương mại điện tử; hỗ trợ doanh nghiệp về ứng dụng thương mại điện tử.

II. MỤC TIÊU, KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ CỦA TỈNH VĨNH LONG ĐẾN NĂM 2015.

1. Mục tiêu kế hoạch:

Căn cứ theo mục tiêu phát triển thương mại điện tử giai đoạn 2011 - 2015 tại Quyết định số: 1073/QĐ-TTG ngày 12/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ, căn cứ vào nhu cầu và điều kiện thực tế tại địa phương. Mục tiêu phát triển Thương mại điện tử tỉnh Vĩnh Long giai đoạn 2011 - 2015 như sau:

*** Mục tiêu chung:**

- Nâng cao nhận thức và đẩy mạnh ứng dụng TMĐT trong doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh;
- Hỗ trợ, tư vấn cho doanh nghiệp triển khai và lựa chọn cách thức tham gia TMĐT phù hợp để hội nhập và phát triển sản xuất kinh doanh;
- Đào tạo nguồn nhân lực ứng dụng TMĐT trong doanh nghiệp một cách có hiệu quả;
- Góp phần phát triển ứng dụng Công nghệ thông tin và Thương mại điện tử trong doanh nghiệp, nhằm thúc đẩy phát triển thương mại tỉnh nhà, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa - hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế.

*** Mục tiêu cụ thể:**

Phấn đấu đến năm 2015, phát triển thương mại điện tử của tỉnh đạt các mục tiêu chủ yếu sau đây:

1. Trên 50% cán bộ quản lý nhà nước và doanh nghiệp biết đến lợi ích của TMĐT.

2. 50% doanh nghiệp tiến hành giao dịch TMĐT loại hình doanh nghiệp với người tiêu dùng hoặc doanh nghiệp với doanh nghiệp, trong đó:

a) 100% doanh nghiệp sử dụng thư điện tử trong hoạt động giao dịch và trao đổi thông tin;

b) 50% doanh nghiệp có trang thông tin điện tử, cập nhật định kỳ thông tin hoạt động và quảng bá sản phẩm của doanh nghiệp;

c) 30% doanh nghiệp tham gia các website thương mại điện tử để mua bán các sản phẩm hàng hóa và dịch vụ liên quan tới hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp;

d) 10% - 20% doanh nghiệp ứng dụng các phần mềm chuyên dụng trong hoạt động quản lý sản xuất và kinh doanh.

3. Bước đầu hình thành các tiện ích hỗ trợ người tiêu dùng tham gia thương mại điện tử loại hình doanh nghiệp với người tiêu dùng trên địa bàn tỉnh, trong đó:

a) 70% các siêu thị, trung tâm mua sắm và cơ sở phân phối hiện đại cho phép người tiêu dùng thanh toán không dùng tiền mặt khi mua hàng;

b) 50% các đơn vị cung cấp dịch vụ điện, nước, viễn thông và truyền thông trên địa bàn tỉnh chấp nhận thanh toán phí dịch vụ của các hộ gia đình qua phương tiện điện tử.

c) 20% cơ sở kinh doanh trong các lĩnh vực thương mại dịch vụ như vận tải, văn hoá, thể thao và du lịch phát triển các kênh giao dịch điện tử phục vụ người tiêu dùng.

2. Nhiệm vụ:

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về TMĐT cho cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ quản lý các cấp (các Sở, ngành và các huyện, thành phố), các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, người dân và cộng đồng người

tiêu dùng trên địa bàn nhằm cung cấp kiến thức cơ bản về TMĐT, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp biết lợi ích của TMĐT và các điều kiện cần thiết để tham gia TMĐT. Đồng thời, xây dựng phương thức mua sắm tiên tiến trong công đồng thông qua tiện ích của TMĐT;

- Thực hiện các khóa đào tạo về kỹ năng ứng dụng TMĐT cho doanh nghiệp (nhất là các doanh nghiệp vừa và nhỏ), cơ sở sản xuất kinh doanh, giúp nắm vững cách thức tham gia và kinh doanh bằng TMĐT.

- Xây dựng, phát triển và đào tạo nguồn nhân lực về TMĐT trên cơ sở huy động các nguồn lực của toàn xã hội, đặc biệt là nguồn huy động của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh trong việc đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật và đào tạo nguồn nhân lực;

- Hỗ trợ, tư vấn cho doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh tham gia và ứng dụng thương mại điện tử như xây dựng website, tham gia các sàn giao dịch điện tử,...; giúp nâng cao năng lực cạnh tranh, mở rộng thị trường, giảm chi phí giao dịch.

- Tổ chức thực thi các quy định pháp luật liên quan về TMĐT, xây dựng cơ chế, chính sách để thực thi việc bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, bảo vệ người tiêu dùng và giải quyết các tranh chấp phát sinh trong TMĐT theo quy định của pháp luật;

- Đào tạo cán bộ quản lý nhà nước làm công tác hoạch định chính sách và thực thi pháp luật về TMĐT ở cấp tỉnh, trong đó tổ chức đào tạo theo chuyên đề phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG TRIỂN KHAI:

1. Nội dung triển khai thực hiện:

a) Tổ chức phổ biến, tuyên truyền về thương mại điện tử:

- Đối với cán bộ, công chức, viên chức: tập huấn, phổ biến về TMĐT và nội dung quản lý nhà nước đối với hoạt động TMĐT, các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến TMĐT.

- Đối với các doanh nghiệp: tập huấn, phổ biến cho cán bộ, nhân viên của doanh nghiệp về kiến thức TMĐT, các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến thương mại điện tử.

Dự kiến tổ chức: 3 lớp/năm (mỗi lớp 30 - 50 người).

Kinh phí dự kiến: 15 lớp x 10 triệu đồng/lớp = 150 triệu đồng.

- Phối hợp với Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh xây dựng chuyên đề về TMĐT, tuyên truyền, quảng bá TMĐT trên các phương tiện truyền thông, nội dung bao gồm: Phổ cập kiến thức thương mại điện tử trên truyền hình; quảng bá, tuyên truyền, cung cấp thông tin về tình hình hoạt động, các điển hình về ứng dụng TMĐT, thông tin về giá cả hàng hóa, cơ hội giao thương.

Dự kiến mỗi tháng phát 1 kỳ, bắt đầu từ năm 2011.

Dự kiến kinh phí: 30 triệu đồng/năm x 5 năm = 150 triệu đồng.

b) Đào tạo kỹ năng về thương mại điện tử cho các doanh nghiệp:

Tổ chức các khóa tập huấn chuyên sâu về kỹ năng TMĐT cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Nội dung tập huấn chủ yếu bao gồm: lập kế hoạch ứng

dụng và triển khai TMĐT cho các doanh nghiệp; các kỹ năng khai thác thông tin trực tuyến, xây dựng và quản trị website điện tử; ứng dụng Marketing trực tuyến... Đào tạo kiến thức, kỹ năng ứng dụng, giao dịch TMĐT, vấn đề bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ.

Dự kiến tổ chức: 1 lớp/năm (mỗi lớp 50 - 100 người).

Kinh phí dự kiến: 5 lớp x 20 triệu đồng/lớp = 100 triệu đồng.

c) Cung cấp trực tuyến các dịch vụ công liên quan tới hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Phối hợp với Cục Thương mại điện tử và Công nghệ thông tin cung cấp thông tin cập nhật về các mặt hàng mũi nhọn của địa phương, danh sách các nhà xuất khẩu lớn, giá trị xuất nhập khẩu cao lên Cổng thông tin xuất khẩu (www.vnex.com.vn); đồng thời phổ biến, hỗ trợ doanh nghiệp xuất khẩu tìm hiểu thông tin về các thị trường tiềm năng tại Cổng thông tin thị trường nước ngoài (www.ttnn.com.vn) của Bộ Công thương;

- Cung cấp thông tin về các dự án sử dụng vốn nhà nước, thông tin về đấu thầu trong mua sắm công và từng bước tiến hành đấu thầu mua sắm công trực tuyến;

- Quản lý trực tuyến thông tin liên quan tới doanh nghiệp và hoạt động sản xuất kinh doanh;

- Xây dựng các cơ sở dữ liệu về doanh nghiệp tại địa phương, bao gồm cơ sở dữ liệu về doanh nghiệp tại địa phương, bao gồm cơ sở dữ liệu về đăng ký thành lập, chia tách, sáp nhập, giải thể, phá sản doanh nghiệp, cơ sở dữ liệu về quản lý thị trường; cơ sở dữ liệu về quản lý cạnh tranh và bảo vệ người tiêu dùng...;

- Kết nối và chia sẻ dữ liệu giữa các sở, ban, ngành địa phương cũng như giữa địa phương và các cơ quan quản lý nhà nước ở Trung ương.

d) Khảo sát tình hình ứng dụng thương mại điện tử của các doanh nghiệp:

Năm 2011 tiến hành khảo sát tình hình ứng dụng thương mại điện tử của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh để làm cơ sở đánh giá và hỗ trợ cho doanh nghiệp.

Kinh phí dự kiến: 50 triệu đồng

đ) Hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng thương mại điện tử:

- Hỗ trợ phát triển website thương mại điện tử cho doanh nghiệp: xây dựng hoặc nâng cấp website của doanh nghiệp, hỗ trợ doanh nghiệp 50% tổng kinh phí, tối đa không quá 5.000.000 đồng/doanh nghiệp, hàng năm hỗ trợ ít nhất 10 doanh nghiệp.

- Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia vào cổng thương mại điện tử quốc gia (ECVN): Hỗ trợ thủ tục, kinh phí cho các doanh nghiệp tham gia cổng thương mại điện tử quốc gia (ECVN), hàng năm hỗ trợ ít nhất 10 doanh nghiệp, tối đa không quá 2 triệu đồng/doanh nghiệp.

đ) Nâng cấp và duy trì sàn giao dịch thương mại điện tử của tỉnh:

Tiếp tục triển khai thực hiện, xây dựng Cổng thương mại điện tử và nâng cấp sàn giao dịch của tỉnh trên cơ sở kế thừa dự án đã có, nội dung bao gồm:

+ Nâng cấp về mặt kỹ thuật, tích hợp sàn giao dịch vào các cổng thông tin, xây dựng cơ sở dữ liệu;

+ Tổng hợp thông tin của doanh nghiệp, sản phẩm của tỉnh, các chương trình xúc tiến thương mại, cập nhật dữ liệu;

+ Hỗ trợ cung cấp thông tin cho doanh nghiệp, tạo cơ hội giao thương, thực hiện các giao dịch qua mạng Internet thông qua Sàn giao dịch thương mại điện tử của tỉnh.

Kinh phí thiết kế ban đầu: 215.000.000 đồng.

e) Khảo sát học tập kinh nghiệm:

Tổ chức đoàn của tỉnh đi học tập kinh nghiệm các địa phương đã xây dựng và triển khai kế hoạch TMĐT đạt kết quả tốt, khảo sát một số doanh nghiệp ứng dụng thành công.

Dự kiến kinh phí: 60.000.000 đồng.

2. Dự toán kinh phí cho giai đoạn 2011 - 2015:

Tổng kinh phí thực hiện 2011 - 2015: 1,225 tỷ đồng. Trong đó:

+ Kinh phí thực hiện được trích từ nguồn kinh phí xúc tiến thương mại tỉnh.

BẢNG TỔNG HỢP KINH PHÍ THỰC HIỆN (Đơn vị tính: đồng).

STT	Nội dung		Tổng số
01	Tổ chức phổ biến, tuyên truyền về thương mại điện tử	a. Kinh phí tổ chức phổ biến: (3 lớp/năm) 15 lớp x 10 triệu đồng/lớp = 150 triệu đồng.	300.000.000
		b. Tuyên truyền, quảng bá TMĐT trên các phương tiện truyền thông (mỗi tháng 1 kỳ). 5 x 30.000.000 đồng/năm = 150 triệu đồng.	
02	Đào tạo kỹ năng về TMĐT cho các doanh nghiệp (1 lớp/năm). 5 x 20.000.000 đồng/năm = 100 triệu đồng.		100.000.000
03	Khảo sát tình hình ứng dụng thương mại điện tử của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.		50.000.000
04	Hỗ trợ doanh nghiệp phát triển Website (5 triệu đồng/doanh nghiệp, hỗ trợ ít nhất 10 doanh nghiệp/năm).		250.000.000
05	Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia vào cổng thương mại điện tử quốc gia (2 triệu đồng/doanh nghiệp, hỗ trợ ít nhất 10 doanh nghiệp/năm).		100.000.000
06	Nâng cấp và duy trì Sàn giao dịch thương mại điện tử của tỉnh (30 triệu đồng/năm).		150.000.000
07	Xây dựng cổng thông tin điện tử của tỉnh.		215.000.000
08	Khảo sát học tập kinh nghiệm.		60.000.000
Cộng			1.225.000.000

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Giám đốc Sở Công Thương: là cơ quan chủ trì, có nhiệm vụ phối hợp với các sở ngành chức năng có liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện các nội dung sau:

- Lập kế hoạch phát triển thương mại điện tử hàng năm và triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch này;

- Kịp thời đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung Kế hoạch phát triển thương mại điện tử phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương và hướng dẫn của Trung ương;

- Xây dựng cơ chế, chính sách, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch và định kỳ hàng năm, tổng hợp báo cáo tình hình và kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Công thương theo quy định.

2. Giám đốc Sở Kế hoạch Đầu tư:

- Phối hợp với Sở Công Thương và các sở, ngành chức năng có liên quan trong công tác tổ chức thực hiện Kế hoạch này.

- Phối hợp với Sở Tài chính tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối và phân bổ, bố trí kinh phí ngân sách hàng năm cho các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

3. Giám đốc Sở Tài chính:

Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị có liên quan bố trí nguồn vốn ngân sách tỉnh để đảm bảo kinh phí hàng năm cho việc thực hiện kế hoạch.

4. Sở Thông tin Truyền thông:

- Triển khai thực hiện tốt việc phát triển hạ tầng mạng phục vụ phát triển thương mại điện tử.

- Phối hợp với Sở Công Thương trong việc phổ biến, tuyên truyền về thương mại điện tử, các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng công nghệ thông tin và thương mại điện tử, đào tạo các kỹ năng và tư vấn cho doanh nghiệp về các nội dung liên quan đến công nghệ thông tin - thương mại điện tử.

5. Sở Khoa học Công nghệ:

Phối hợp với Sở Công Thương và các sở ngành chức năng có liên quan triển khai đồng bộ Kế hoạch này với các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, đề án, chương trình phát triển công nghệ thông tin và truyền thông, gắn kết sự phát triển thương mại điện tử với Chính phủ điện tử.

6. Các sở, ngành khác có liên quan:

Căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao phối hợp với Sở Công Thương triển khai thực hiện tốt kế hoạch này. Định kỳ hàng năm sơ kết, đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện về Sở Công Thương để tổng hợp báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Công Thương.

7. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Căn cứ nội dung Kế hoạch, phối hợp với Sở Công Thương triển khai thực hiện việc tuyên truyền, phổ biến, phối hợp đào tạo cho cán bộ, công chức, viên chức và doanh nghiệp trên địa bàn.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch trên địa bàn và định kỳ báo cáo kế hoạch thực hiện hàng năm về Sở Công Thương để tổng hợp báo cáo. *th*

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phan Anh Vũ